

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC -  
MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/CBTT/2020

Thủ Dầu Một, ngày 17 tháng 03 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN  
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**
- Mã chứng khoán: **BWE**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11 Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0274.3824 245 Fax: 0274.3897 722
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà **Dương Anh Thư**  
Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Loại thông tin công bố : ☐ định kỳ ☒ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố thông tin (\*):**

- Công bố thông tin: Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2020 – Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày ..../3/2020 tại đường dẫn: <http://www.biwase.com.vn>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

- Tài liệu đính kèm/

Tài liệu liên quan đến việc CBTT /

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**Dương Anh Thư**

Số: 18 /BB-ĐHCĐ -HĐQT

Thủ Dầu Một, ngày 17 tháng 03 năm 2020

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN-NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC –MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**

**THÔNG TIN CHUNG**

|                                   |   |
|-----------------------------------|---|
| Tên Doanh nghiệp:                 | Công ty Cổ phần Nước –Môi trường Bình Dương   |
| Địa chỉ:                          | Số 11 Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.  |
| Giấy chứng nhận ĐKKD:             | 3700145694, cấp lần đầu ngày 07/02/2006, lần 12 và 30/9/2016<br>Do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.                       |
| Thời gian:                        | Bắt đầu lúc 09:00 ngày 17/03/2020.<br>Kết thúc lúc 12:00 ngày 17/03/2020.   |
| Địa điểm:                         | Hội trường – Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.  |
| Chương trình và nội dung Đại hội: | Theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên-năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như đính kèm theo Biên bản này) |

**THÀNH PHẦN THAM DỰ**

|                      |  |
|----------------------|--|
| Số cổ đông tham dự:  | Có mặt: 659 cổ đông (bao gồm sở hữu và đại diện theo ủy quyền), đại diện cho 126.691.339 cổ phần, chiếm tỉ lệ 84,46 %. |
| Số cổ đông vắng mặt: | Vắng mặt: 1.210 cổ đông, đại diện cho 23.208.661 cổ phần, chiếm tỉ lệ 15,54 %.   |

Căn cứ theo Luật Doanh Nghiệp và theo Điều lệ tổ chức và hoạt động, Công ty Cổ phần Nước-Môi trường Bình Dương đủ điều kiện để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

**DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

**I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

- Ban Tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.
- Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.



- Bà Dương Anh Thư-Trưởng Ban kiểm soát- thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- Đại hội đã biểu quyết 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu của Đại hội do bà Dương Anh Thư trình bày, với nội dung như sau:

• **Đoàn Chủ tọa**

1. Ông Nguyễn Văn Thiên – Chủ tịch HĐQT-Chủ tọa Đại hội
2. Ông Trần Chiến Công – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc-Thành viên
3. Ông Tạ Trọng Hiệp -Thành viên HĐQT độc lập-Thành viên

• **Ban Thư ký Đại hội**

1. Bà Lê Ngọc Lan Thảo – Thư ký HĐQT
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh–Phòng NSQT

• **Ban kiểm phiếu tham dự Đại hội**

1. Bà Dương Anh Thư – Trưởng Ban.
2. Ông Nguyễn Đức Bảo -Thành viên.
3. Bà Nguyễn Thị Thu Trang-Thành viên.

• **Ban kiểm phiếu bầu cử**

- |                            |             |
|----------------------------|-------------|
| 1. Ông Mai Song Hào        | Trưởng ban; |
| 2. Ông Nguyễn Phương Toàn  | Thành viên; |
| 3. Ông Trương Minh Nhựt    | Thành viên; |
| 4. Bà Nguyễn Thị Thu Trang | Thành viên; |
| 5. Bà Phạm Thị Tuyết Mai   | Thành viên; |

+ Thông qua Quy chế làm việc, Chương trình và Thể lệ biểu quyết của Đại hội

*100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc, Chương trình và Thể lệ biểu quyết của Đại hội do ông Tạ Trọng Hiệp-thành viên HĐQT độc lập- trình bày.*

## **II. CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA**

1. Ông Nguyễn Văn Thiên – Chủ tịch HĐQT- trình bày Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch quản trị và định hướng phát triển công ty năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:

Đồng ý: tỷ lệ 100 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

Không đồng ý: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

Không ý kiến/ý kiến khác: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

2. Ông Trần Chiến Công- Tổng Giám đốc-trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:  
Đồng ý: tỷ lệ 100 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không đồng ý: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không ý kiến/ý kiến khác: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
3. Ông Trần Tấn Đức-Kế Toán trưởng-trình bày Báo cáo tài chính tóm tắt đã được kiểm toán năm 2019. Tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:  
Đồng ý: tỷ lệ 100 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không đồng ý: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không ý kiến/ý kiến khác: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
4. Bà Dương Anh Thư – Trưởng Ban kiểm soát- trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019. Tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:  
Đồng ý : tỷ lệ 100 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không đồng ý: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không ý kiến/ý kiến khác: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
5. Ông Nguyễn Văn Thiên-Chủ tọa Đại hội- điều khiển nội dung đóng góp ý kiến và giải đáp thắc mắc của các cổ đông tham dự Đại hội. Cổ đông tham dự đặt các câu hỏi liên quan đến nhu cầu vốn đầu tư trong thời gian tới, tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty và đã được Chủ tọa Đại hội giải đáp thỏa đáng.

### III. CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

1. Ông Trần Chiến Công - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - thông qua Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019. Tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:  
Đồng ý: tỷ lệ 100 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không đồng ý: tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không ý kiến/ý kiến khác: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
2. Ông Tạ Trọng Hiệp – Thành viên HĐQT độc lập - thông qua Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021, qua đó đề cử bà Nguyễn Kim Liên là thành viên Ban kiểm soát, thay cho bà Trần Thị Kim Oanh . Tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:  
Đồng ý: tỷ lệ 100 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không đồng ý: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không ý kiến/ý kiến khác: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
3. Ông Mai Song Hào-Trưởng Ban kiểm phiếu- phổ biến cách thức bầu cử. Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.



4. Ông Nguyễn Văn Thiên – Chủ tịch HĐQT - thông qua Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho nhiều đợt và sử dụng vốn phát hành của Công ty CP Nước-Môi trường Bình Dương. Tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:
- Đồng ý: tỷ lệ 100 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không đồng ý: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không ý kiến/ý kiến khác: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
5. Ông Nguyễn Văn Thiên – Chủ tịch HĐQT - thông qua Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:
- Đồng ý: tỷ lệ 100 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không đồng ý: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không ý kiến/ý kiến khác: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
6. Ông Tạ Trọng Hiệp – Thành viên HĐQT độc lập - thông qua Tờ trình Kế hoạch chi trả lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:
- Đồng ý: tỷ lệ 100 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không đồng ý: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không ý kiến/ý kiến khác: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
7. Ông Trần Chiến Công - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - thông qua Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020. Tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:
- Đồng ý: tỷ lệ 100 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không đồng ý: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội  
Không ý kiến/ý kiến khác: tỷ lệ 0 % số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
8. Ông Mai Song Hào-trưởng Ban kiểm phiếu-báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021, theo đó, bà Nguyễn Kim Liên trúng cử vào thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 với kết quả bầu chọn đạt 100%.

#### IV. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tọa Đại hội - thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

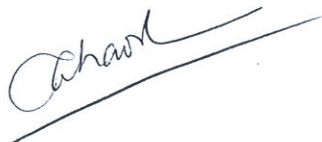
**Đại hội đồng cổ đông nhất trí 100 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Nước-Môi trường Bình Dương đã kết thúc lúc 12 giờ 00 phút ngày 17/03/2020.

Biên bản này đã được đọc trước toàn thể Đại hội và 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội đã thống nhất thông qua.

Biên bản và Nghị quyết của đại hội được công bố trên website của Công ty: <http://www.biwase.com.vn>, chương mục: *Quan hệ cổ đông*

**T/M BAN THƯ KÝ**



**Lê Ngọc Lan Thảo**

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Văn Thiên**



Số: 19 /NQ-HĐQT

Thủ Dầu Một, ngày 17 tháng 03 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực ngày 01/07/2015;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước-Môi trường Bình Dương;
- Căn cứ nội dung phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 17/03/2020 của Công ty Cổ phần Nước-Môi trường Bình Dương;

Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương được tổ chức tại Hội trường Công ty, số 11 đường Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Đại hội bắt đầu lúc 09 giờ 00 phút ngày 17/03/2020 và kết thúc lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày;

Đến dự Đại hội có 659 cổ đông (bao gồm sở hữu và đại diện theo ủy quyền), đại diện cho 126.691.339 cổ phần, chiếm tỉ lệ 84,46 % vốn điều lệ của Công ty cổ phần Nước-Môi trường Bình Dương;

Sau khi nghe đọc các Báo cáo và thông qua các Tờ trình theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương, căn cứ vào kết quả biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

**QUYẾT NGHỊ:**

- Điều 1.** Thống nhất nội dung, chương trình, quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội.
- Điều 2.** Thống nhất nội dung báo cáo của Chủ tịch HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019, kế hoạch quản trị và định hướng năm 2020 của công ty.
- Điều 3.** Thống nhất nội dung các báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, báo cáo của Kế toán trưởng công ty về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 và báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 với những nội dung thực hiện chủ yếu như sau:
- Tổng doanh thu đạt: **2.631** tỷ đồng, đạt 106% nghị quyết ĐHCĐ năm 2019 (2.471 tỷ đồng), tăng 17% so với năm 2018 (2.247 tỷ đồng);
  - Lợi nhuận sau thuế trong năm đạt: **465** tỷ đồng;

- Cổ tức đạt kế hoạch: 10% vốn điều lệ

**Điều 4.** Thông qua báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Tổng Giám đốc và các Tờ trình, Đại hội thống nhất với những nội dung chủ yếu như sau:

- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

- Doanh thu  $\geq$  3.150 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế  $\geq$  470 tỷ đồng.
- Nước thương phẩm: tăng 10% so với thực hiện năm 2019.
- Rác các loại tiếp nhận và xử lý: tăng 10% so với thực hiện năm 2019.
- Thu gom, xử lý nước thải: 38.750 m<sup>3</sup>/ngày (4 chi nhánh nước thải).
- Khách hàng: tăng đạt 35.000 đầu nổi.
- Thất thoát giảm toàn công ty:  $\leq$  5,5%/năm.
- Cổ tức mong đợi: 12% vốn điều lệ.
- Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các công trình xây dựng trọng.
- Sửa chữa, tu bổ, mua sắm thiết bị để bảo đảm kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- **Thống nhất Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 theo Nghị quyết tại ĐHCĐ và kết quả lợi nhuận sau thuế, với các chỉ tiêu:**

|   |                     |
|---|---------------------|
| 1./ Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019 (LNST).  | : 465.314.832.377 đ |
| 2./ Chia cổ tức năm 2019 (10% trên vốn điều lệ đã góp)                                  | : 150.000.000.000 đ |
| 3./ Trích các quỹ   | : 255.923.157.808 đ |
| - Quỹ Đầu tư phát triển (35% LNST)  | : 162.860.191.332 đ |
| - Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15% LNST)  | : 69.797.224.857 đ  |
| - Quỹ thưởng của người quản lý (5%LNST)   | : 23.265.741.619 đ  |
| 4./ Lợi nhuận sau thuế 2019 còn lại sau khi chia cổ tức                                 | : 59.391.674.569 đ  |
| 5./ Lợi nhuận sau thuế 2018 còn lại   | : 35.951.340.225 đ  |
| 6./ Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức được bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển. (4+5) | : 95.343.014.794 đ  |

- **Thống nhất Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và sử dụng vốn phát hành**, chi tiết tại tờ trình số 17/TT ngày 16/3/2020 của Hội đồng quản trị đính kèm.
- **Thống nhất Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế và các quỹ năm 2020 với các chỉ tiêu:**

**I./ Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020**

1. Dự kiến chia cổ tức năm 2020 : 12% trên vốn điều lệ đã góp.



- |                              |            |
|------------------------------|------------|
| 2. Trích các quỹ             | : 55% LNST |
| a. Quỹ đầu tư phát triển     | : 35% LNST |
| b. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | : 15% LNST |
| - Quỹ khen thưởng            | : 14% LNST |
| - Quỹ phúc lợi               | : 1% LNST  |
| c. Quỹ thưởng người quản lý  | : 5% LNST  |
3. Lợi nhuận còn lại sau phân phối sẽ bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển.

## **II./ Quỹ tiền lương của người lao động và Quỹ tiền lương của lãnh đạo, người quản lý điều hành trực tiếp Công ty năm 2020**

- |  |                   |
|--|-------------------|
| 1. Quỹ tiền lương của người lao động                                       | : 10% Doanh thu.  |
| 2. Quỹ tiền lương của lãnh đạo, người quản lý điều hành trực tiếp Công ty. | : 0,3% Doanh thu. |

### **• Thống nhất Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2020 với số thành viên cụ thể như sau:**

#### **Tiền lương**

- |                                     |            |
|-------------------------------------|------------|
| + Chủ tịch HĐQT chuyên trách        | : 01 người |
| + Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách | : 01 người |

#### **Thù lao**

- |   |             |
|---|-------------|
| + Thành viên HĐQT không chuyên trách          | : 06 người  |
| + Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách | : 02 người  |
| + Thư ký HĐQT                                 | : 01 người. |

**Điều 5.** Thống nhất kết quả bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát, theo đó, Bà Nguyễn Kim Liên đã trúng cử là thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nước-Môi trường Bình Dương nhiệm kỳ 2016-2021.

**Điều 6.** Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.

**Điều 7.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có trách nhiệm theo dõi và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo nội dung Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương thông qua với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành từ ngày **17/03/2020**.

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông Cty;
- UBCKNN;
- HĐQT Cty;
- Ban KS Cty;
- Ban TGD Cty;
- Các đơn vị trực thuộc BIWASE;
- Lưu: VT.HĐQT


  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
 Nguyễn Văn Thiên



-----  
Thủ Dầu Một, ngày 16 tháng 03 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

*V/v Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho nhiều đợt  
và sử dụng vốn phát hành của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương*

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi bổ sung 1 số điều Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 7/BB-HĐQT ngày 25/02/2020.

Để triển khai chiến lược mở rộng hoạt động kinh doanh trong giai đoạn tới, Ban điều hành công ty đã xây dựng và chuẩn bị phương án đầu tư các dự án trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nước sạch và xử lý chất thải để phục vụ cho khu vực tỉnh Bình Dương và các khu vực lân cận, cũng như đón đầu xu hướng phát triển mạnh mẽ của thành phố Bình Dương trong tương lai.

Dựa trên kết quả kinh doanh đạt được năm 2019, kế hoạch sử dụng vốn năm 2020 và nhu cầu đầu tư mở rộng quy mô hoạt động của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương, cũng như việc đại chúng hóa cơ cấu cổ đông của Công ty, Hội đồng Quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án “*Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho nhiều đợt phát hành và sử dụng vốn phát hành*” như sau:

### **I. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ THÔNG QUA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHO NHIỀU ĐỢT PHÁT HÀNH:**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.
2. Mã cổ phiếu: BWE.
3. Hình thức phát hành: phát hành cổ phiếu ra công chúng cho nhiều đợt phát hành (02 đợt phát hành) bằng hình thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE).
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu của 02 đợt phát hành (dự kiến): Tối đa 37.500.000 cổ phần.

Trong đó:

- Phát hành đợt 1 (dự kiến): 15.000.000 cổ phiếu
- Phát hành đợt 2 (dự kiến): 22.500.000 cổ phiếu

7. Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành thành công (dự kiến): Tối đa 187.500.000 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 150.000.000 cổ phiếu;



- Số lượng cổ phiếu phát hành mới (dự kiến): Tối đa 37.500.000 cổ phần.
- + Phát hành đợt 1 (dự kiến): 15.000.000 cổ phiếu
- + Phát hành đợt 2 (dự kiến): 22.500.000 cổ phiếu và phần cổ phiếu chưa phân phối hết trong đợt 1

8. Vốn điều lệ sau khi phát hành thành công (dự kiến): 1.875.000.000.000 đồng, trong đó:
  - Vốn điều lệ trước khi phát hành: 1.500.000.000.000 đồng;
  - Vốn điều lệ thu được sau khi phát hành mới: 375.000.000.000 đồng.
9. Giá đầu giá khởi điểm: Hội đồng quản trị phê duyệt tại thời điểm phát hành của từng đợt, thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
10. Nguyên tắc xác định Giá đầu giá khởi điểm của từng đợt phát hành: không thấp hơn trung bình của giá đóng cửa trong 30 phiên giao dịch liên tiếp của cổ phiếu BWE tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) tính đến thời điểm Hội đồng quản trị quyết định mức giá phát hành để làm việc với HOSE hoặc/và giá trị sổ sách của cổ phiếu BWE tại Báo cáo tài chính kiểm toán Riêng/Hợp nhất năm 2019 hoặc BCTC soát xét tại thời điểm quyết định mức Giá đầu giá khởi điểm.
11. Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành thông qua hình thức đầu giá công khai không bị hạn chế chuyển nhượng.
12. Xử lý cổ phiếu còn dư do đầu giá không thành công: Hội đồng quản trị tiếp tục phân bổ cho các đối tượng khác có nhu cầu mua. Giá chào bán là trung bình giá đầu giá thành công của cuộc đầu giá theo phương pháp bình quân gia quyền. Toàn bộ số lượng cổ phiếu được tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày Công ty hoàn tất đợt chào bán.
13. Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu bị từ chối mua như sau:
  - Có năng lực tài chính mạnh, có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty;
  - Có kinh nghiệm tư vấn, hỗ trợ Công ty trong các lĩnh vực mà công ty đang hoạt động;
  - Cam kết nắm giữ cổ phiếu trong thời gian tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.

Nhà đầu tư đáp ứng các quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 3 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP và quy định về đầu tư góp vốn của công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật doanh nghiệp.

Công ty có thể phân phối số cổ phiếu còn dư cho cả nhà đầu tư nước ngoài nhưng cam kết luôn đảm bảo quy định về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài quy định tại Khoản 2, Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số cổ phiếu này sẽ được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

14. Thời gian thực hiện phát hành dự kiến: từ Quý 2/2020 sau khi có chấp thuận chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, cụ thể: Đợt 1-Tháng 7/2019 và Đợt 2-Tháng 11/2019.



## II. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC:

Hiện tại, Công ty đang có nhu cầu đầu tư các dự án nâng cấp, mở rộng các nhà máy liên quan đến lĩnh vực cấp nước, xử lý nước thải và các khoản đầu tư khác phục vụ tăng quy mô hoạt động của đơn vị với tổng giá trị đầu tư là: 814.202.623.422 đồng. Công ty sẽ giải ngân vào các mục đích theo đúng lộ trình của các đợt phát hành theo hình thức đấu giá công khai như sau:

### 1. Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt đấu giá công khai lần 1: Bù đắp vốn lưu động đã sử dụng để đầu tư các dự án với giá trị là 350.421.046.000 đồng

#### 1.1 Vốn đối ứng cho 02 hạng mục thuộc Dự án đầu tư Cấp nước Khu Liên Hợp Bình Dương (mở rộng, nâng công suất Nhà máy nước Tân Hiệp tăng thêm 100.000m<sup>3</sup>/ngày đêm): 109.428.586.000 đồng.

Các hạng mục đầu tư cần sử dụng vốn bao gồm:

- Hạng mục 1: Công trình thu – Trạm bơm nước thô
  - Giá trị đầu tư: 119.428.586.000 đồng;
  - Vốn đối ứng: 19.428.586.000 đồng;
  - Vốn vay ngân hàng và các tổ chức khác: 100.000.000.000 đồng;
  - Tiến độ đầu tư: đã triển khai.
- Hạng mục 2: Xây dựng và lắp đặt tuyến ống nước thô D1500mm
  - Giá trị đầu tư: 305.000.000.000 đồng;
  - Vốn đối ứng: 90.000.000.000 đồng;
  - Vốn vay ngân hàng và các tổ chức khác: 215.000.000.000 đồng;
  - Tiến độ đầu tư: đã triển khai.

#### 1.2 Bù đắp vốn đối ứng đã thanh toán tiền đất (đợt 1, đợt 2) để xây dựng Trụ sở mới của Công ty và cho thuê kinh doanh tại khu Thành phố mới Bình Dương: 175.449.120.000 đồng

Năm 2019, để phục vụ cho kế hoạch xây dựng Trụ sở mới của Công ty cũng như xây dựng văn phòng cho thuê tại Thành phố Mới Bình Dương, Hội đồng quản trị Công ty đã ký Hợp đồng nguyên tắc số 98/HĐNT/2019 ngày 5/11/2019 với Tổng Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp – CTCP với tổng giá trị hợp đồng khoảng 292.415.200.000 đồng cho khu đất cạnh nhà máy SX nước đóng chai hiện hữu với diện tích mở rộng 9.494m<sup>2</sup> tại đường Tạo lực 4 và Tạo lực 7 khu đô thị Mới thuộc KLH CN- DV- ĐT Bình Dương. Trong đó, Công ty đã sử dụng vốn lưu động để thanh toán đợt 1 (tháng 12/2019) và sẽ thanh toán đợt 2 (tháng 5/2020): 175.449.120.000 đồng (tương đương 60% giá trị hợp đồng).

Lộ trình thanh toán như sau:

| Đợt thanh toán | Thời gian                                    | Tiến độ | Giá trị (đồng)  |
|----------------|--|---------|-----------------|
| Đợt 1          | Tháng 12/2019                                | 30%     | 87.724.560.000  |
| Đợt 2          | Tháng 5/2020                                 | 30%     | 87.724.560.000  |
| Đợt 3          | Tháng 11/2020                                | 35%     | 102.345.320.000 |
| Đợt 4          | Sau khi có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất | 5%      | 14.620.760.000  |
|                | Tổng cộng                                    | 100%    | 292.415.200.000 |

#### 1.3 Bù đắp vốn đối ứng đã chi trả theo cam kết góp vốn thêm vào Công ty Cổ phần Đầu



tư Xây dựng Chánh Phú Hòa (đợt 1/2020): 65.543.340.000 đồng

Công ty đã sử dụng nguồn vốn lưu động để thực hiện quyền mua cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với tư cách là cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa. Do đó, Hội đồng quản trị sẽ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành năm 2020 để bù đắp lại phần vốn lưu động đã sử dụng để góp vốn và chuẩn bị hoàn tất việc góp vốn trong thời gian tới như Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa quy định.

Thông tin về khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa:

- Số lượng cổ phiếu đang sở hữu: 8.192.197 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua thêm: 8.192.197 cổ phiếu;
- Giá trị cần thanh toán trong đợt 1/năm 2020: 65.543.340.000 đồng.

**2. Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt đấu giá công khai lần 2: Chuẩn bị vốn để đầu tư các dự án với giá trị là 463.781.577.422 đồng**

1.1 Góp vốn đợt 2/2020 vào Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa: 49.157.502.000 đồng.

1.2 Thanh toán tiền đất (đợt 3, đợt 4) để xây dựng Trụ sở mới của Công ty và cho thuê kinh doanh tại khu Thành phố mới Bình Dương: 116.966.080.000 đồng (*thông tin chi tiết đã được trình bày phía trên*).

1.3 Chuẩn bị Vốn đối ứng cho Dự án Đầu tư xây dựng lò đốt rác, công suất 8.400 kg/giờ tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương: 85.490.060.691 đồng

- Giá trị đầu tư: 284.966.868.969 đồng;
- Vốn đối ứng (30% giá trị đầu tư): 85.490.060.691 đồng;
- Vốn vay ngân hàng và các tổ chức khác: 199.476.808.278 đồng;
- Tiến độ đầu tư: chuẩn bị triển khai.

1.4 Chuẩn bị Vốn đối ứng cho Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân compost, công suất tăng thêm 840 tấn/ngày tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương: 112.167.934.731 đồng

- Giá trị đầu tư: 373.893.115.770 đồng;
- Vốn đối ứng (30% giá trị đầu tư): 112.167.934.731 đồng;
- Vốn vay ngân hàng và các tổ chức khác: 261.725.181.039 đồng;
- Tiến độ đầu tư: chuẩn bị triển khai

1.5 Thanh toán đợt 1 tiền gốc trái phiếu BWEBOND2018: 100.000.000.000 đồng

- Loại hình trái phiếu : Trái phiếu không chuyển đổi và có tài sản đảm bảo;
- Khối lượng phát hành : 2.000 trái phiếu;
- Mệnh giá trái phiếu : 100.000.000 đồng/trái phiếu;
- Giá trị trái phiếu : 200.000.000.000 đồng;
- Kỳ hạn trái phiếu : 3 năm;
- Ngày phát hành : 10/01/2019;
- Ngày đáo hạn : 10/01/2022;
- Mục đích phát hành : Tăng quy mô vốn hoạt động của Doanh nghiệp;
- Tình hình sử dụng vốn thu được: Công ty dùng để trả tiền bồi thường đất diện tích 4,5ha để Mở rộng dự án Nhà máy nước Tân Hiệp; Trả tiền lương, điện phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.



- Thời điểm thanh toán nợ gốc trái phiếu:

|       | Ngày thanh toán | Giá trị thanh toán (đồng) | Điều khoản thanh toán                                    |
|-------|-----------------|---------------------------|--|
| Đợt 1 | 10/01/2021      | 100.000.000.000           | Cam kết thanh toán 50% sau 24 tháng kể từ ngày phát hành |
| Đợt 2 | 10/01/2022      | 100.000.000.000           | Cam kết thanh toán 50% tại thời điểm đáo hạn             |

Trên đây là các mục đích sử dụng vốn dự kiến của Công ty. Phương án chi tiết của từng mục đích sử dụng vốn sẽ được Hội đồng quản trị tiếp tục nghiên cứu kỹ lưỡng và phối hợp với các đơn vị tư vấn xây dựng kế hoạch đầu tư hiệu quả.

Dựa vào kết quả đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng và nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh của công ty để đầu tư vào tất cả các mục đích hoặc một vài mục đích đã trình bày như trên có điều chỉnh tăng/giảm giá trị đầu tư theo diễn biến thực tế của nền kinh tế.

### III. CÁC NỘI DUNG ỦY QUYỀN KHÁC:

Với nhu cầu cần có thêm nguồn vốn bổ sung cho hoạt động kinh doanh của Công ty và cân nhắc những diễn biến phức tạp của kinh tế thế giới và trong nước có thể tiếp tục diễn ra trong năm 2020-2021, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành theo thẩm quyền nhưng không giới hạn các điều sau:

1. Triển khai chi tiết hoặc/và chỉnh sửa phương án phát hành;
2. Trong trường hợp việc phát hành thành nhiều đợt bị vướng mắc do hướng dẫn của pháp luật/yếu tố biến động bất thường của thị trường, Hội đồng quản trị chủ động phát hành thành 01 đợt như các phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng mà pháp luật cho phép;
3. Lựa chọn triển khai tất cả hoặc một vài mục đích trong các mục đích đã xin Đại hội đồng cổ đông, có điều chỉnh tăng/giảm giá trị đầu tư so với phương án đã xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông;
4. Quyết định mức Giá đấu giá khởi điểm để đấu giá công khai tại HOSE;
5. Chủ động xây dựng báo cáo khả thi cho mỗi mục đích sử dụng vốn đã trình Đại hội đồng quản trị;
6. Chủ động cân đối các mục đích sử dụng vốn, theo dõi chặt chẽ tình hình kinh tế vĩ mô của thế giới và trong nước (đặc biệt liên quan đến thiên tai, dịch bệnh...) để từ đó lựa chọn đầu tư vào các dự án thích hợp, giảm thiểu rủi ro cho cổ đông và Công ty;
7. Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành cổ phiếu gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
8. Lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai đợt phát hành;
9. Thực hiện xử lý số cổ phiếu không phân phối hết trong trường hợp người được quyền mua không mua hết;
10. Thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương sau khi hoàn tất đợt phát hành;



11. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành;
12. Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo với ĐHCĐ gần nhất;
13. Đăng ký, lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đối với số cổ phiếu được phát hành (trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn tất các đợt phát hành thêm cổ phiếu);
14. Các công việc khác có liên quan đến việc phát hành.

#### **IV. CÁC NỘI DUNG KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT PHÁT HÀNH**

1. Tỷ lệ phát hành thành công tối thiểu: 0%
2. Phương án xử lý trong trường hợp đợt phát hành không thành công: Công ty sẽ chủ động tìm kiếm các nguồn vốn vay tín dụng có chi phí hợp lý, hoặc các nguồn vốn khả dụng khác để thực hiện đầu tư.
3. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành thành công (bao gồm tất cả các đợt phát hành):

##### **– Rủi ro pha loãng giá giao dịch**

Đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng thông qua hình thức đấu giá công khai nên giá cổ phiếu BWE đang giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM không bị điều chỉnh.

##### **– Rủi ro pha loãng EPS**

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{\text{pha loãng}} = E / Q_{bq}$$

Trong đó:

- EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công
- E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông
- $Q_{bq}$ : Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

##### **– Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần**

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = NVCSH / (Q - CPQ)$$

Trong đó:

- NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông
- Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành
- CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ
- BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc phát hành cổ phiếu thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2020 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

##### **– Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết**

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm nếu cổ đông

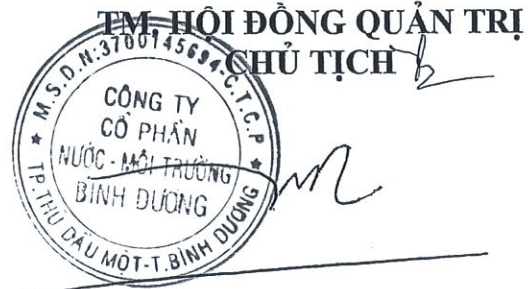
hiện hữu không tham gia đấu giá cổ phần.

Hội đồng quản trị công ty sẽ nghiên cứu, triển khai các nội dung khác của phương án tăng vốn điều lệ theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời đảm bảo kế hoạch đầu tư của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

Kính trình Đại hội.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Cty;
- Ban TGD Cty;
- Thành viên BKS Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.



*Nguyễn Văn Thiên*